



CÔNG TY LUẬT TNHH NAM HÀ VÀ CỘNG SỰ

QUY TRÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Thi hành án dân sự (THADS) là giai đoạn cuối cùng trong quá trình tố tụng dân sự, nhằm **đảm bảo việc thực thi các bản án, quyết định** đã có hiệu lực pháp luật của tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hoạt động này **mang tính cưỡng chế** để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

Phạm vi thi hành (Điều 2 Luật THADS)

- Bản án, quyết định liên quan đến tranh chấp tài sản, nghĩa vụ dân sự.
- Các phán quyết của tòa án về bồi thường thiệt hại, hợp đồng, tranh chấp đất đai hoặc thu hồi tài sản trong vụ án kinh tế, tham nhũng.
- Án phí và các khoản tiền do nhà nước quy định.



Văn bản pháp luật điều chỉnh

Luật Thi hành án dân sự 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Văn bản pháp luật chính quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và trách nhiệm của các cơ quan trong thi hành án dân sự.

Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015

Quy định các nguyên tắc liên quan đến việc xét xử, ra bản án, quyết định mà THADS sẽ thực thi.

Nghị định 62/2015/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 33/2020/NĐ-CP)

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật THADS. Hướng dẫn về kê biên, định giá, bán đấu giá tài sản, cưỡng chế thi hành án

Thông tư 01/2016/TT-BTP

Quy định chi tiết về nghiệp vụ thi hành án dân sự.

Ví dụ:

Phần quyết định của Bản án số 1261/2011/HSPT ngày: 29/11/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận tuyên:

“ - ...

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị cáo Nguyễn Quốc Điệp phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi ba người con của người bị hại (Phan Hùng Anh) và chị Nguyễn Thị Thanh Lâm, gồm:

Phan Thị Bích Hạnh - Sinh ngày 11/10/1993 Phan Hồng Phúc - sinh ngày 30/5/1995 Phan Ngọc Hân - sinh ngày 08/8/1997

(Do chị Nguyễn Thị Thanh Lâm nhận để nuôi con) Mỗi cháu 500.000 đ/tháng, thời gian trợ cấp tính từ ngày 25/12/2010 cho đến khi các cháu trên tròn 18 tuổi.

+ Bị cáo Điệp phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho chị Nguyễn Thị Thanh Lâm là 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng), không tính khoản tiền 50.000.000 đồng gia đình của bị cáo Điệp đã đưa trước.

Ghi nhận sự tự nguyện giữa gia đình bị cáo Nguyễn Quốc Điệp về việc trợ cấp cho mẹ bị hại là bà Nguyễn Thị Xuân 500.000 đ/tháng. Thời gian trợ cấp là 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc Điệp phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật”.

Ngay sau khi nhận được bản án, Chị Nguyễn Thị Thanh Lâm đến Văn phòng Luật sư A và các cộng sự đề nghị: Luật sư tư vấn và làm đại diện theo ủy quyền đối với việc thi hành án nói trên cho chị, các con của chị và mẹ chồng chị.



Quy trình nghịệp vụ thi hành án dân sự



I. Nộp đơn yêu cầu thi hành án

1. Xác định thẩm quyền cơ quan thi hành án (K2 điều 35)

- Nơi cư trú, nơi làm việc của người phải thi hành án.
- Nơi có tài sản của người phải thi hành án.

2. Chuẩn bị hồ sơ yêu cầu

- Đơn yêu cầu thi hành án
- Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án
- Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của người yêu cầu
- Các tài liệu khác liên quan

3. Nộp hồ sơ yêu cầu

- Thời hiệu yêu cầu: 5 năm (Điều 30 luật THADS)

II. Thụ lý và ra quyết định thi hành án

1. Các bản án, quyết định được thi hành

- Các bản án, quyết định của Tòa án
- Các quyết định của Trọng tài thương mại
- Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh
- Các bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài
- Các quyết định xử phạt vi phạm hành chính

CSPL: (Điều 2, Luật Thi hành án dân sự 2008.

Các văn bản hướng dẫn thi hành như Nghị định 62/2015/NĐ-CP và Thông tư 01/2016/TT-BTP.)

2. Thủ tục nhận Bản án, quyết định

Tòa án hoàn thiện bản án hoặc quyết định, gửi cho các bên liên quan hoặc cơ quan thi hành án trong thời hạn quy định, và các bên nhận bản án qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Tòa án trước khi nộp đơn yêu cầu thi hành án trong vòng 5 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Điều 269, 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 28 Luật Thi hành án Dân sự

II. Thụ lý và ra quyết định thi hành án

3. Nhận đơn yêu cầu thi hành án

- Kiểm tra hồ sơ
- Ra quyết định thi hành án

CCSP: Điều 7, Điều 30, Khoản 4,5 Điều 31 của Luật Thi hành án Dân sự

4. Ra quyết định thi hành án

- Ra quyết định thi hành án chủ động
- Ra quyết định thi hành án theo yêu cầu
- Ra quyết định thi hành án trong một số trường hợp cụ thể
- Phân công Chấp hành viên thi hành vụ việc
- Thu hồi, sửa đổi, bổ sung, hủy quyết định thi hành án

CSPL: Điều 36, 37 Luật Thi hành án dân sự

III. Thông báo về Thi hành án

Trình tự:

**Văn bản
thông
báo
(K1 Đ39
LTHADS)**

**Người
thực hiện
thông báo
(K1 Đ12 NĐ
62/2015/N
Đ-CP)**

**Đối tượng
nhận thông
báo và thời
hạn thực
hiện thông
báo**

**Thời hạn
thực hiện
thông báo
(K2 Đ39
LTHADS)**

III. Thông báo về Thi hành án

Các hình thức thông báo



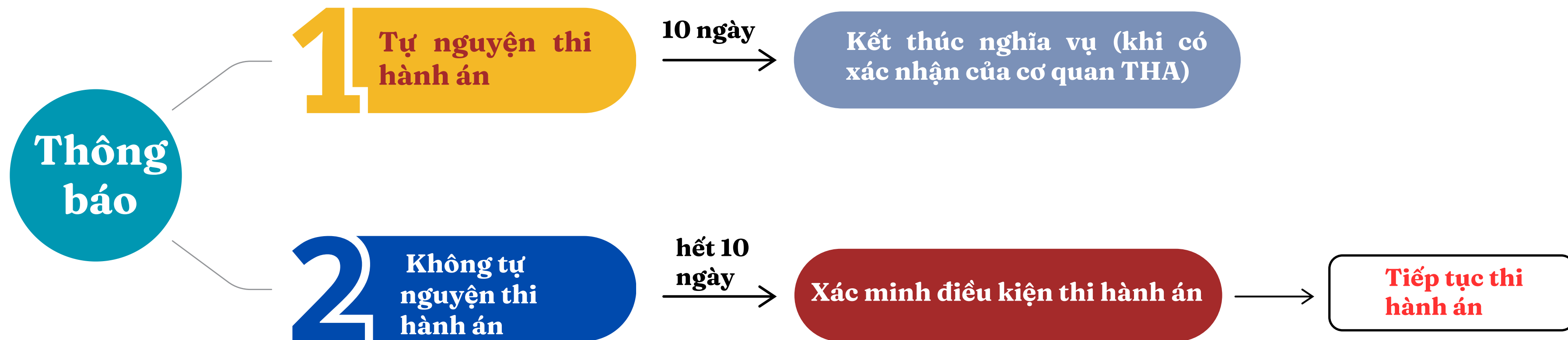
CSPL: Đ39, 40
luật THADS; Đ12
NĐ 62/2015/NĐ-
CP

CSPL:
Đ42 luật
THADS

CSPL: Đ43 luật
THADS; K5 Đ12 NĐ
62/2015/NĐ-CP

IV. Giai đoạn tự nguyện thi hành án

Giai đoạn tự nguyện thi hành án bắt đầu ngay sau **khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực** pháp luật và được thông báo cho các đương sự. Trong giai đoạn này, người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thực hiện nghĩa vụ của mình mà không cần sự can thiệp từ cơ quan thi hành án. Đây là giai đoạn đầu tiên trong quá trình thi hành án dân sự. (Điều 6, điều 45 Luật Thi hành án dân sự)



V. Xác minh điều kiện Thi hành án

★ Trường hợp xác minh **có điều kiện** Thi hành án

1. Chủ thể và thời hạn tiến hành xác minh

- **Chấp hành viên:** là chủ thể chính trong việc tiến hành xác minh điều kiện thi hành án. Chấp hành viên có trách nhiệm xác minh tài sản, khả năng tài chính của người phải thi hành án và các yếu tố khác liên quan đến việc thi hành án (*Điều 20 Luật THADS*)
- **Thời hạn:** 10 ngày (*Cspl Điều 44 Luật THADS*)

2. Tiến hành xác minh điều kiện thi hành án

- Nguồn thông tin xác minh (*Khoản 3 điều 44 luật THADS*)
- Thành phần tham gia xác minh
- Nội dung xác minh
- Tiến hành xác minh (*Khoản 1 điều 9 Nđ 62/2015/NĐ-CP*)

V. Xác minh điều kiện Thi hành án

★ Trường hợp xác minh **chưa có điều kiện Thi hành án**

1. Căn cứ xác định việc chưa có điều kiện thi hành án

Việc xác định "**chưa có điều kiện thi hành án**" xảy ra khi người phải thi hành án không có tài sản, tài sản bị tranh chấp, không có khả năng thực hiện nghĩa vụ, hoặc không thể tìm thấy người phải thi hành án, khiến cho việc thi hành án phải tạm hoãn hoặc chờ điều kiện thích hợp. (*Cspl điều 44a Luật THADS*)

2. Ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án

Khi cơ quan thi hành án xác định không thể thực hiện nghĩa vụ thi hành án do lý do khách quan (không có tài sản, tài sản bị tranh chấp, hoặc người phải thi hành án không có khả năng thanh toán). Quyết định hoãn thi hành án sẽ được xem xét lại khi có thay đổi về tình hình tài sản hoặc khả năng thi hành. (*Cspl Khoản 4 điều 9 Nđ 62/2015/NĐ-CP*)

V. Xác minh điều kiện Thi hành án

★ Trường hợp xác minh **chưa có điều kiện** Thi hành án

3. Đăng tải thông tin về việc chưa có điều kiện thi hành án

Cơ quan thi hành án công khai thông báo về tình trạng tạm hoãn thi hành án khi chưa thể thực hiện nghĩa vụ do các lý do khách quan. (Cspl Khoản 2 điều 44a Luật THADS; điều 11 Nđ 62/2015/NĐ-CP)

4. Lập sổ theo dõi việc chưa có điều kiện thi hành án

- Thông tin vụ việc: Số hiệu vụ án, ngày ban hành bản án.
- Thông tin người phải thi hành án: Tên, địa chỉ, tình trạng tài sản.
- Lý do tạm hoãn: Không có tài sản, tài sản bị tranh chấp, không có khả năng thanh toán.
- Ngày ra quyết định hoãn thi hành án: Ngày và lý do hoãn.
- Ngày xem xét lại: Thời gian dự kiến để đánh giá lại điều kiện thi hành án.

CSPL: Khoản 5,6 điều 9 Nđ 62/2015/NĐ-CP

VI. Áp dụng biện pháp đảm bảo, cưỡng chế

Biện pháp đảm bảo (Điều 66 Luật Thi hành án dân sự)

Điều kiện áp dụng:

- Cần bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đương sự
- Có đủ cơ sở để tin rằng có hành vi tẩu tán tài sản hoặc trốn tránh thi hành án
- Cần bảo vệ tài sản có thể thi hành án
- Khả năng có thể thi hành án trong tương lai



VI. Áp dụng biện pháp đảm bảo, cưỡng chế

1. Biện pháp phong tỏa tài khoản, tài sản ở nơi gửi giữ

- Phong tỏa tài khoản ngân hàng: giúp ngăn chặn việc rút tiền hoặc chuyển nhượng tài sản từ tài khoản đó trong suốt quá trình thi hành án.
- Phong tỏa tài sản tại nơi gửi giữ: Nếu tài sản của người phải thi hành án được gửi giữ tại tổ chức hoặc cá nhân khác sẽ ngăn chặn việc chuyển nhượng hoặc tiêu hủy tài sản.

CSPL: Điều 67 Luật THADS, điều 20 Nđ 62/2015/NĐ-CP

2. Biện pháp tạm giữ tài sản, giấy tờ

- Tạm giữ tài sản: Khi có cơ sở chứng minh người phải thi hành án tẩu tán tài sản, giúp bảo vệ tài sản không bị chuyển nhượng hoặc mất.
- Tạm giữ giấy tờ, tài liệu: Giúp ngăn chặn việc giả mạo hoặc tiêu hủy các giấy tờ quan trọng liên quan đến tài sản.

CSPL: Điều 68 Luật THADS, điều 18 Nđ 62/2015/NĐ-CP

3. Biện pháp tạm dừng việc đăng ký, thay đổi hiện trạng tài sản

Cơ quan thi hành án có thể yêu cầu tạm dừng việc đăng ký quyền sở hữu tài sản (như đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký xe cộ, hoặc các tài sản khác có giá trị pháp lý) để đảm bảo tài sản không bị chuyển nhượng hoặc thay đổi.

CSPL: Điều 69 Luật THADS, điều 19 Nđ 62/2015/NĐ-CP

VI. Áp dụng biện pháp đảm bảo, cưỡng chế

Biện pháp cưỡng chế (Điều 71 Luật Thi hành án dân sự)

Điều kiện áp dụng:

- Người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án
- Không có khả năng thi hành án tự nguyện
- Không có biện pháp nào khác có hiệu quả
- Cần thiết để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bên yêu cầu thi hành án



VI. Áp dụng biện pháp đảm bảo, cưỡng chế

Các biện pháp: 06 Biện pháp

1. Khấu trừ tiền trong tài khoản; thu hồi xử lý tiền, giấy tờ có giá của người phải thi hành án
2. Trừ vào thu nhập của người phải thi hành án
3. Kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án, kể cả tài sản đang do người thứ ba giữ
4. Khai thác tài sản của người phải thi hành án
5. Buộc chuyển giao vật, chuyển giao tài sản, giấy tờ.
6. Buộc người phải thi hành án thực hiện hoặc không thực hiện công việc nhất định





VII. Định giá và bán đấu giá

Hình thức định giá tài sản

1. Định giá theo thỏa thuận của các bên

- Điều 98 Luật Thi hành án dân sự 2008 (sửa đổi, bổ sung 2014): Các bên liên quan có quyền thỏa thuận giá trị tài sản bị kê biên.
- Thỏa thuận phải được lập thành văn bản và gửi cho Chấp hành viên để làm căn cứ xử lý tài sản.

2. Thuê tổ chức thẩm định giá

Cơ quan thi hành án có thể thuê tổ chức thẩm định giá được cấp phép khi các bên không thỏa thuận được hoặc Hội đồng định giá không thể định giá chính xác.

Cspl: Điều 98, 101 luật THADS

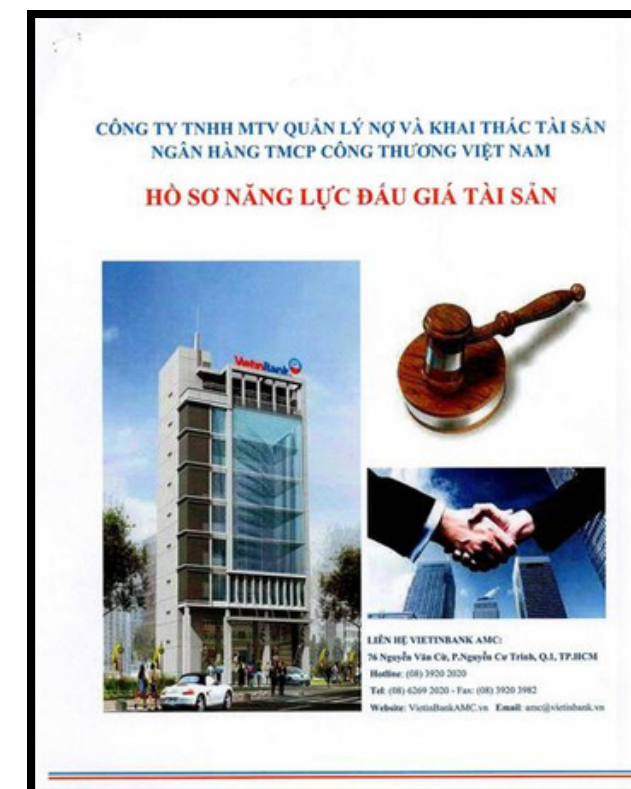
3. Định giá theo quyết định của Chấp hành viên

Cspl: Khoản 2 điều 98 luật THADS

VII. Định giá và bán đấu giá

Đấu giá tài sản

- Chuẩn bị đấu giá:
 - Xác định giá khởi điểm dựa trên kết quả định giá tài sản.
 - Lập và gửi hồ sơ đấu giá cho tổ chức đấu giá tài sản.
- Thông báo công khai:
 - Thông báo đấu giá phải được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi cư trú của người phải thi hành án, và tại nơi có tài sản.
- Tổ chức phiên đấu giá:
 - Tài sản được đấu giá theo trình tự, thủ tục do Luật Đấu giá tài sản 2016 quy định.
 - Người tham gia đấu giá đặt cọc trước một khoản tiền (thường 5-20% giá khởi điểm).
- Kết quả đấu giá:
 - Người trúng đấu giá là người trả giá cao nhất và chấp nhận các điều kiện của phiên đấu giá.
 - Lập biên bản và ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.
- Thanh toán và giao tài sản:
 - Người trúng đấu giá phải thanh toán đủ số tiền trúng đấu giá trong thời hạn quy định.
 - Cơ quan thi hành án bàn giao tài sản và sử dụng số tiền thu được để thanh toán nghĩa vụ thi hành án.



VIII. Thanh toán tiền thi hành án

Thời hạn: 10 ngày, kể từ ngày giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá.

CSPL: Khoản 5 điều 47 luật THADS, Khoản 4 điều 27 ND 62/2015/ND-CP

Thứ tự thanh toán

1. Các chi phí thi hành án;
2. Khoản tiền quy định tại khoản 5 điều 115 Luật THADS;
3. Khoản tiền cấp dưỡng; tiền lương, tiền công lao động, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp mất sức lao động; tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tổn thất về tinh thần;
4. Tiền án phí, lệ phí Tòa án;
5. Các khoản phải thi hành khác.

CSPL: Điều 47 luật THADS



IX. Kết thúc Thi hành án

Điều kiện kết thúc thi hành án

Hoàn thành nghĩa vụ thi hành án

Quyết định đình chỉ thi hành án

Hết thời hiệu thi hành án (5 năm)

Xác định không có điều kiện thi hành án



IX. Kết thúc Thi hành án

Kết thúc thi hành án

Việc thi hành án đương nhiên kết thúc khi:

- Một là, Có **xác nhận của cơ quan THADS** về việc đương sự đã thực hiện xong quyền, nghĩa vụ của mình
- Hai là, Có **quyết định đình chỉ** thi hành án

Cspl: Điều 52 Luật THADS

Xác nhận kết quả thi hành án được thực hiện trong **thời hạn 5 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của đương sự

Cspl: Điều 52 Luật THADS



**THANK
YOU**



**NAM HÀ & PARTNERS
LAW FIRM**

CÔNG TY LUẬT TNHH NAM HÀ VÀ CỘNG SỰ

Địa chỉ: Tầng 7.02, Số 90 Trần Đình Xu, P.Cô Giang, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 6291 2919 – (028) 6295 8905

Website: namhaluat.com

Email: info@namhaluat.com

Facebook: Công ty Luật Nam Hà và Cộng Sự - OA Zalo: Công ty Luật Nam Hà